

TRƯỜNG THCS THƯỢNG CÁT
Năm học: 2013 – 2014

ĐỀ THI HỌC KỲ II
Môn: TOÁN 6
Thời gian: 90 phút

I. TRẮC NGHIỆM (2 điểm)

Bài 1: Chọn chữ cái in hoa đúng trước câu trả lời đúng

Câu 1: Trong các cách viết sau, cách viết nào không phải là phân số?

- A. $\frac{3}{-5}$ B. $\frac{1,7}{3,5}$ C. $\frac{0}{2}$ D. $\frac{-13}{-4}$

Câu 2: $\frac{3}{5}$ của 10 là:

- A. $\frac{50}{3}$ B. $\frac{3}{50}$ C. 6 D. 6%

Câu 3: Tỷ số phần trăm của 18m và 250dm là:

- A. 0,72% B. 7,2% C. 72% D. Không tính được

Câu 4: Cho đường tròn (O; 2cm) và điểm P mà khoảng cách từ P đến O bằng 4cm. Khi đó

- A. P là điểm nằm trên đường tròn C. P là điểm nằm trong đường tròn
B. P là điểm nằm ngoài đường tròn D. Các phương án A, B, C đều sai

Bài 2: Trong các câu sau, câu nào Đúng (Đ), câu nào sai (S)

- Muốn chia một phân số hay một số nguyên cho một phân số, ta nhân số bị chia với số nghịch đảo của số chia.
- Trong số thập phân, số chữ số ở phần thập phân đúng bằng số chữ số 0 ở mẫu của phân số thập phân.
- Lấy một phần hai của một phần năm rồi đem chia cho một hai sẽ được quả là một phần hai.
- Nếu $\widehat{mOn} = \widehat{nOp}$ thì tia On là tia phân giác của \widehat{mOp} và ngược lại nếu On là tia phân giác của \widehat{mOp} thì $\widehat{mOn} = \widehat{nOp}$

II. TỰ LUẬN (8 điểm)

Bài 1 (2 điểm): Thực hiện phép tính (tính hợp lí nếu có thể)

- a) $\frac{-17}{30} - \frac{11}{-15} + \frac{-14}{24}$ c) $\left(\frac{5}{7} \cdot 0,6 - 5 : 3\frac{1}{2}\right) \cdot (40\% - 1,4) \cdot (-2)^3$

b) $\frac{-10}{11} \cdot \frac{4}{7} + \frac{-10}{11} \cdot \frac{3}{7} + 1 \frac{10}{11}$

Bài 2 (1,5 điểm): Tìm x, biết

a) $x + \frac{-7}{15} = -1 \frac{1}{20}$

b) $\frac{25}{x+1} - 1 \frac{1}{6} = \frac{-1}{3} - 0,5$ c)

$$\left(2x + 25 \frac{3}{5}\right)^2 - \frac{9}{25} = 0$$

Bài 3 (1,5 điểm): Lớp 6A có 50 học sinh gồm 3 loại: Giỏi, khá, trung bình. Số học sinh trung bình bằng 54% số học sinh cả lớp. Số học sinh khá bằng $\frac{5}{9}$ số học sinh trung bình. Còn lại là học sinh giỏi.

a) Tính số học sinh mỗi loại của lớp 6A

b) Tính tỉ số phần trăm số học sinh giỏi so với số học sinh cả lớp.

Bài 4 (2,5 điểm): Trên cùng một nửa mặt phẳng bờ chứa tia Oa, vẽ các tia Ob, Oc sao cho $\widehat{aOb} = 35^\circ$, $\widehat{aOc} = 70^\circ$

a) Trong ba tia Oa, Ob, Oc, tia nào nằm giữa hai tia còn lại? Vì sao? Tính số đo \widehat{bOc}

b) Tia Ob có là tia phân giác của góc \widehat{aOc} không? Vì sao?

c) Gọi Ox là tia đối của tia Ob. Tính số đo góc kề bù với \widehat{bOc}

Bài 5 (0,5 điểm): Tính giá trị biểu thức

$$A = \frac{1}{1.2.3} + \frac{1}{2.3.4} + \frac{1}{3.4.5} + \dots + \frac{1}{98.99.100}$$